

Số:6170/BGDĐT-GDPT

V/v rà soát, báo cáo tình hình bố trí
cán bộ quản lý và thừa, thiếu
giáo viên sau sắp xếp

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát, báo cáo tình hình sắp xếp cơ sở giáo dục công lập và bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên sau sắp xếp. Qua tổng hợp, báo cáo của một số địa phương còn thiếu thông tin; số liệu chưa đầy đủ, chưa thống nhất giữa các biểu mẫu, nhất là số liệu về cơ cấu đội ngũ theo cấp học, môn học và phương án bố trí cán bộ quản lý sau sắp xếp.

Thực hiện ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp ngày 11/9/2026 về tình hình, tiến độ sắp xếp các cơ sở giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát, đối chiếu và báo cáo đầy đủ, chính xác các nội dung sau:

1. Rà soát, báo cáo tình hình bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý

Rà soát toàn bộ cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên sau sắp xếp; xác định rõ:

- Số cán bộ quản lý trước và sau sắp xếp; số vị trí cán bộ quản lý giảm;
- Số cán bộ quản lý đã hoặc dự kiến chuyển sang làm giáo viên; số chuyển sang công tác khác, ghi rõ vị trí công tác; số nghỉ hưu, nghỉ chế độ;
- Đối với cán bộ quản lý đã hoặc dự kiến chuyển sang làm giáo viên, xác định cụ thể trình độ đào tạo, chuyên môn, môn học, cấp học, năng lực và khả năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn, gắn với nhu cầu thực tế của cơ sở giáo dục;
- Số cán bộ quản lý chưa được bố trí, sắp xếp; nguyên nhân và phương án xử lý đối với từng trường hợp.

Việc bố trí cán bộ quản lý chuyển sang làm giáo viên phải căn cứ vào trình độ đào tạo, chuyên môn, năng lực, vị trí việc làm và nhu cầu thực tế; bảo đảm phù hợp với yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, không thực hiện một cách cơ học hoặc chỉ nhằm giải quyết số cán bộ quản lý dôi dư sau sắp xếp.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo).

2. Rà soát, xác định tình trạng thừa, thiếu giáo viên

Rà soát toàn bộ đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; xác định số lượng hiện có, nhu cầu và số giáo viên thừa, thiếu theo từng cơ sở giáo dục, cấp học, môn học, hoạt động giáo dục đối với giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Đối với từng môn học, hoạt động giáo dục hoặc nhóm vị trí việc làm, xác định rõ:

- Số giáo viên hiện có, nhu cầu và số giáo viên thừa, thiếu;
- Khả năng điều tiết, bố trí, sử dụng lại đội ngũ trong phạm vi địa phương;
- Số giáo viên còn thiếu sau khi đã thực hiện điều tiết, bố trí lại và nhu cầu tuyển dụng hoặc ký hợp đồng;
- Nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bất hợp lý về cơ cấu đội ngũ.

Việc rà soát phải thực hiện đến từng cơ sở giáo dục, bảo đảm phản ánh đúng thực trạng sau sắp xếp, không chỉ tổng hợp số liệu chung trên phạm vi tỉnh, thành phố.

(Chi tiết thực hiện theo Phụ lục 2 kèm theo).

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, thống nhất của số liệu và nội dung. Báo cáo của địa phương gồm văn bản báo cáo và 02 phụ lục kèm theo; đồng thời gửi bản điện tử có thể chỉnh sửa về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Phổ thông) trước ngày 15/9/2026 để tổng hợp, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, khẩn trương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo (để t/h);
- Lưu: VT, Vụ GDPT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Phạm Ngọc Thưởng

PHỤ LỤC 1
RÀ SOÁT, BÁO CÁO TÌNH HÌNH BỐ TRÍ, SẮP XẾP CÁN BỘ QUẢN LÝ SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Công văn số /BGDDT-GDPT ngày tháng 9 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Tổng hợp tình hình cán bộ quản lý

TT	Cấp học	CBQL trước sắp xếp	CBQL sau sắp xếp	Số vị trí giảm	Đã chuyển sang giáo viên	Dự kiến chuyển sang giáo viên	Chuyển công tác khác	Nghỉ chế độ	Chưa có phương án
1	Mầm non								
2	Tiểu học								
3	THCS								
4	THPT								
5	GDTX								
	Tổng								

Ghi chú: Số vị trí giảm = CBQL trước sắp xếp - CBQL sau sắp xếp. Các phương án bố trí phải được thống kê tách biệt, không tính trùng một người ở nhiều cột.

2. Đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn của cán bộ quản lý đã hoặc dự kiến chuyển sang làm giáo viên

TT	Cấp học	Số cán bộ quản lý đã hoặc dự kiến chuyển sang làm giáo viên	Đúng chuyên môn đào tạo	Phù hợp môn học, cấp học	Chưa phù hợp	Ghi chú
1	Mầm non					
2	Tiểu học					
3	THCS					
4	THPT					
5	GDTX					
	Tổng					

PHỤ LỤC 2**RÀ SOÁT TÌNH HÌNH THỪA, THIẾU GIÁO VIÊN THEO CẤP HỌC, MÔN HỌC***(Kèm theo Công văn số /BGDDT-GDPT ngày tháng 9 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)***1. Giáo dục mầm non**

TT	Đơn vị/cấp học	Nhu cầu theo định mức và tổ chức thực tế	Giáo viên hiện có	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
1	Giáo viên mầm non						
	Tổng						

2. Giáo dục tiểu học

TT	Môn học hoặc hoạt động giáo dục	Nhu cầu theo định mức và tổ chức thực tế	Giáo viên hiện có	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
1	Giáo viên tiểu học						
2	Ngoại ngữ						
3	Tin học						
4	Giáo dục thể chất						
5	Nghệ thuật						
6	Môn học hoặc hoạt động giáo dục khác						
	Tổng						

3. Giáo dục trung học cơ sở

TT	Môn học hoặc hoạt động giáo dục	Nhu cầu theo định mức và tổ chức thực tế	Giáo viên hiện có	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
1	Ngữ văn						
2	Toán						
3	Ngoại ngữ						
4	Khoa học tự nhiên						
5	Lịch sử và Địa lí						
6	Giáo dục công dân						
7	Tin học						
8	Công nghệ						
9	Giáo dục thể chất						
10	Nghệ thuật						
11	Môn học khác						
	Tổng						

4. Giáo dục trung học phổ thông

TT	Môn học hoặc hoạt động giáo dục	Nhu cầu theo định mức và tổ chức thực tế	Giáo viên hiện có	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
1	Ngữ văn						
2	Toán						
3	Ngoại ngữ						
4	Vật lí						
5	Hóa học						
6	Sinh học						
7	Lịch sử						
8	Địa lí						
9	Giáo dục kinh tế và pháp luật						
10	Tin học						
11	Công nghệ						
12	Giáo dục thể chất						
13	Nghệ thuật						
14	Môn học khác						
	Tổng						

5. Giáo dục thường xuyên

TT	Môn học hoặc hoạt động giáo dục	Nhu cầu theo định mức và tổ chức thực tế	Giáo viên hiện có	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
1	Ngữ văn						
2	Toán						
3	Ngoại ngữ						
4	Khoa học tự nhiên						
5	Lịch sử và Địa lí						
6	Tin học						
7	Công nghệ						
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật						
9	Môn học hoặc lĩnh vực khác						
	Tổng						

6. Tổng hợp chung của tỉnh, thành phố

Cấp học	Giáo viên hiện có	Tổng nhu cầu	Thiếu	Thừa	Có thể điều tiết	Cần tuyển hoặc hợp đồng
Mầm non						
Tiểu học						
THCS						
THPT						
GDTX						
Tổng						

Ghi chú: (1) Nhu cầu được xác định theo định mức và yêu cầu tổ chức dạy học thực tế; (2) số giáo viên thiếu và số giáo viên thừa phải xác định theo từng môn học, cấp học, cơ sở giáo dục, không bù trừ cơ học trong tổng số chung; (3) số cần tuyển hoặc hợp đồng là số còn thiếu sau khi đã xác định khả năng điều tiết, bố trí lại.